

Bản án số: **08/2019/HS-PT**

Ngày: 27-02-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Mười

Các Thẩm phán:

Bà Trần Thị Bé

Ông Nguyễn Văn Năm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Việt Trang, là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Công Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 04/2018/TLPT-HS ngày 07 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Bùi Cao T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2018/HS-ST ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

Bùi Cao T, sinh năm 1995 tại Quảng Ngãi; nơi cư trú: thôn C, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Nh và bà Cao Thị Ngọc H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Bùi Văn Nh là cha đẻ của Bùi Cao T vay tiền của chị Nguyễn Thị Quỳnh N, chị N nhiều lần yêu cầu ông Nh trả nợ nhưng ông Nh chưa trả nên khoảng 19 giờ ngày 15/8/2018, chị N cùng Hồ Xuân V, Trần Quốc T đến nhà ông Nh để đòi nợ. Khi đến nơi, thấy nhà ông Nh đóng cửa nên chị N, T, V ngồi chờ bên ngoài. Một lúc sau thì chị Bùi Thị Mỹ T là con gái ông Nh về nhà thấy đồ đạc trong phòng bị lục nên gọi điện thoại cho anh ruột của mình là Bùi Cao T nói đồ đạc bị lục và có người đứng trước nhà đòi nợ. Sau khi nghe điện thoại thì

Bùi Cao T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76XX-174.YY chạy từ quán nhậu TK ở phường N, thành phố Q về nhà, trên xe có để 01 cây rựa dài 55cm.

Khoảng 20 giờ cùng ngày, không thấy ông Nh về nên chị N, T, V đi về. Khi ra đến đầu hẻm nhà ông Nh thì thấy Bùi Cao T cầm rựa nên V điều khiển xe mô tô chở T bỏ đi, Bùi Cao T dùng sóng rựa đánh T nhưng không trúng nên T và V bỏ chạy. Bùi Cao T chặn xe của chị N lại, giữa Bùi Cao T và chị N xảy ra cãi vã, Bùi Cao T dùng sóng rựa chém chị N một cái trúng vào cánh tay trái, rồi dùng lưỡi rựa chém vào người chị N, chị N đưa tay lên đỡ nên trúng bàn tay trái, gây thương tích ở các ngón tay 3, 4, 5 bàn tay trái.

Sau khi chém chị N thương tích thì Bùi Cao T bỏ rựa tại hiện trường và bỏ đi, Công an xã T, thành phố Q đến lập biên bản thu giữ cây rựa dài 55 cm (cán rựa bằng tre dài 25cm, lưỡi rựa bằng kim loại dài 30cm). Chị N được V đưa đi cấp cứu và điều trị tại bệnh viện đa khoa Quảng Ngãi từ ngày 15/8/2018 đến ngày 24/8/2018.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 160/2018/GDPY ngày 13/9/2018 của Phòng giám định pháp y Bệnh viện Đa khoa Quảng Ngãi giám định và kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Nguyễn Thị Quỳnh N là 13%.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2018/HS-ST ngày 30/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi quyết định:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: bị cáo Bùi Cao T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Bùi Cao T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về phần dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 06/11/2018, bị cáo Bùi Cao T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Bùi Cao T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 30 (ba mươi) tháng tù là có phần nghiêm khắc. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Bùi Cao T, xử phạt bị cáo 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Cao T thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Bản án sơ thẩm đã xét xử, cụ thể: Tối ngày 15/8/2018, sau khi nghe điện thoại của em gái, bị cáo Bùi Cao T đã không tìm hiểu rõ sự việc, mà cho rằng chị Nguyễn Thị Quỳnh N dẫn người đến đòi nợ và lục đồ đạc trong nhà bị cáo, nên bị cáo về nhà và chặn xe chị N lại, dẫn đến giữa bị cáo và chị N xảy ra mâu thuẫn. Bị cáo đã dùng rựa chém chị N 02 cái, gây thương tích cho chị N 13%. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Bùi Cao T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Bùi Cao T, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo việc cải tạo, răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm. Bị cáo kháng cáo cho rằng chị N đến đòi nợ, lục đồ đạc trong nhà bị cáo và xúc phạm gia đình bị cáo là có lỗi nên dẫn đến việc bị cáo bức xúc mới gây thương tích cho chị N là không có cơ sở. Lẽ ra, khi chị N đến đòi nợ ông Nh là cha đẻ của bị cáo, bị cáo phải bình tĩnh để giải quyết sự việc nhưng bị cáo không làm chủ được bản thân dẫn đến gây thương tích cho chị N là trái pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm khi quyết định hình phạt đã xem xét, đánh giá đúng tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để làm căn cứ xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo. Do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[5] Bị cáo Bùi Cao T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Cao T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 57/2018/HS-ST ngày 30/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Cao T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Bị cáo Bùi Cao T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- TAND thành phố Q;
- VKSND thành phố Q;
- Công an thành phố Q;
- THADS thành phố Q;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Mười